

LIÊN HỆ

Nguyễn Đình Duy, CFA
Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp
duy.nguyen@visrating.com

Nguyễn Lý Thanh Lương, CFA, FVMA
Trưởng nhóm phân tích
luong.nguyen@visrating.com

Trần Quốc Thắng, MBA
Chuyên viên phân tích
thang.tran@visrating.com

Simon Chen, CFA
Giám đốc Xếp hạng và nghiên cứu
simon.chen@visrating.com







<https://visrating.com>

Tóm tắt nội dung chính

Báo cáo hàng tháng này tóm tắt những quan sát và phân tích của chúng tôi về những diễn biến chính trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng qua. Dưới đây là những điểm nổi bật dành cho tổ chức phát hành và nhà đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

Thị trường TPDN Việt Nam có nhiều diễn biến tích cực trong tháng 3/2024 nhờ triển vọng tín nhiệm cải thiện¹, với giá trị chậm trả gốc/lãi phát sinh mới giảm, tình hình tái cơ cấu nợ và giá trị phát hành mới tăng so với tháng 2/2024. Có thêm một số trái phiếu chậm trả trước đó đã thực hiện thanh toán cho trái chủ, ví dụ như trường hợp của CTCP Hưng Thịnh Investment thanh toán toàn bộ dư nợ gốc trị giá 2 nghìn tỷ đồng cho trái chủ, giúp tỷ lệ thu hồi nợ chậm trả tăng lên 13% vào cuối tháng 3/2024. Chúng tôi cũng dự phóng giá trị trái phiếu có rủi ro cao đáo hạn vào tháng 4/2024, thấp hơn so với mức bình quân tháng trong năm 2023. Phát hành mới trong tháng 3/2024 cao hơn khoảng 3 lần so với tháng trước, đạt 8.8 nghìn tỷ đồng.

Hình 1: Những xu hướng chính của thị trường TPDN trong tháng 3/2024

TIÊU ĐIỂM	XU HƯỚNG	NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT
 Chậm trả gốc/lãi phát sinh mới	Giảm	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ có một trái phiếu chậm trả gốc/lãi phát sinh mới trong tháng 3/2024, thấp hơn so với tháng trước. Tỷ lệ trái phiếu chậm trả toàn thị trường trong tháng 3/2024 là 15% không thay đổi so với tháng trước.
 Tái cấu trúc nợ	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Trong tháng 3/2024 có ba trường hợp thanh toán tiền gốc trái phiếu chậm trả cho trái chủ, trong đó có một trái phiếu thanh toán hết dư nợ chậm trả. Tỷ lệ thu hồi tăng lên 13% tính tại cuối tháng 3/2024.
 Trái phiếu rủi ro cao²	Giảm	<ul style="list-style-type: none"> Chúng tôi ước tính có khoảng 10% lượng trái phiếu đáo hạn trong tháng 4/2024 có rủi ro cao khoảng 3 nghìn tỷ đồng, thấp hơn so với tháng 3/2024. Trong 12 tháng tới sẽ có 235 nghìn tỷ đồng TPDN đáo hạn, 15% trong số này là trái phiếu có rủi ro cao.
 Phát hành mới	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Lượng phát hành mới trong tháng 3/2024 là 8.8 nghìn tỷ đồng, cao hơn so mức 2.8 nghìn tỷ đồng trong tháng 2/2024. Toàn bộ lượng trái phiếu phát hành trong tháng 3/2024 có kỳ hạn ngắn từ 1 đến 3 năm.

Nguồn: Vietnam Investors Service

¹ Vui lòng tham khảo tại đây [Triển vọng tín dụng 2024: Lãi suất thấp và sự hỗ trợ của chính phủ sẽ giúp hồi phục hoạt động kinh doanh và làm giảm bớt tác động tiêu cực từ những bất ổn bên ngoài \(12/12/2023\)](#)

² Vui lòng tham khảo tại đây [Góc nhìn Thị trường TPDN: Xây dựng kỷ luật chặt chẽ hơn trên thị trường trái phiếu là điều kiện cần thiết để giá trị phát hành mới tăng trưởng bền vững và giảm dần tỉ lệ chậm trả gốc/lãi trong giai đoạn phát triển mới \(27/02/2024\)](#)

* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật tính đến ngày cuối cùng của tháng 3 năm 2024, trừ khi có ghi chú khác

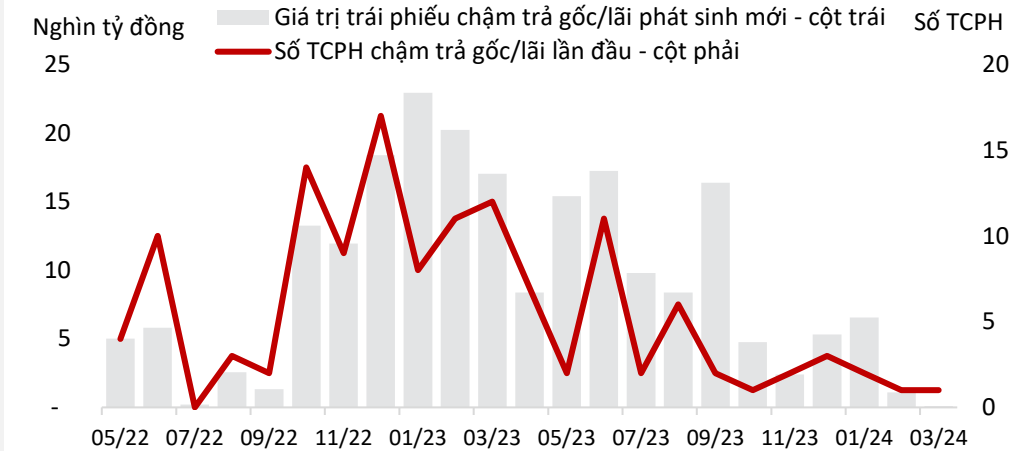
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Chậm trả gốc/lãi phát sinh mới

Lượng trái phiếu chậm trả gốc/lãi phát sinh mới tiếp tục giảm trong tháng 3/2024, tỷ lệ trái phiếu chậm trả toàn thị trường không thay đổi so với tháng trước

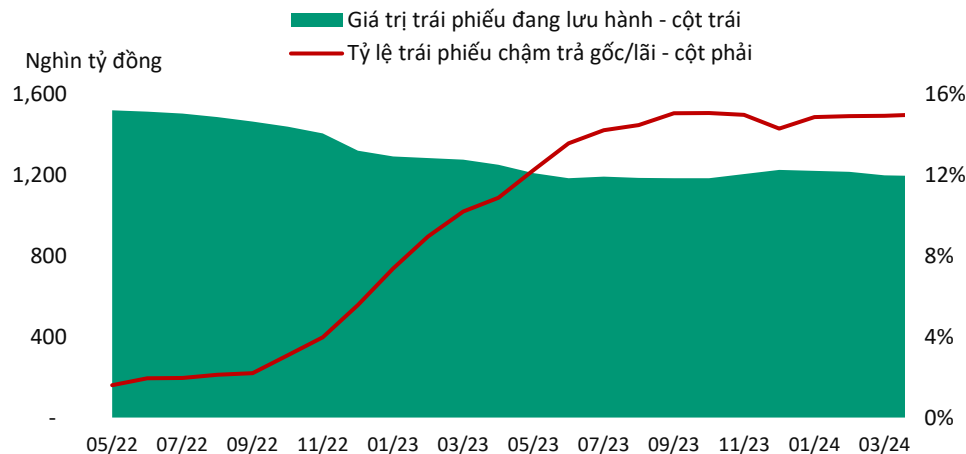
- » Tháng 3/2024, chỉ có một trái phiếu chậm trả phát sinh mới với giá trị 97 tỷ đồng thuộc CT TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Thủ Thiêm. Trái phiếu này được phát hành từ năm 2021 với giá trị phát hành là 1,000 tỷ đồng và được đảm bảo bằng một số sản phẩm bất động sản thuộc dự án của Sunshine Homes. Trước đó, tổ chức phát hành (TCPH) này vẫn thanh toán lãi đúng hạn và có từng mua lại trước hạn 90% dư nợ gốc vào tháng 10/2023.
- » Tổng lượng trái phiếu chậm trả phát sinh mới là 7.7 nghìn tỷ đồng trong Q1/2024, thấp hơn so với Q1/2023 và Q4/2023. Chúng tôi kỳ vọng xu hướng giảm về số lượng trái phiếu chậm trả gốc/lãi sẽ tiếp tục trong năm 2024 nhờ vào triển vọng tín nhiệm được cải thiện³.
- » Tỷ lệ trái phiếu chậm trả toàn thị trường cuối tháng 3/2024 ở mức 15%, không thay đổi so với tháng 2/2024. Hơn một nửa lượng trái phiếu chậm trả gốc/lãi đến từ nhóm ngành Bất động sản, với tỷ lệ chậm trả gốc lãi của ngành này là 30.7%.

Hình 2: Trái phiếu chậm trả gốc/lãi phát sinh mới theo tháng



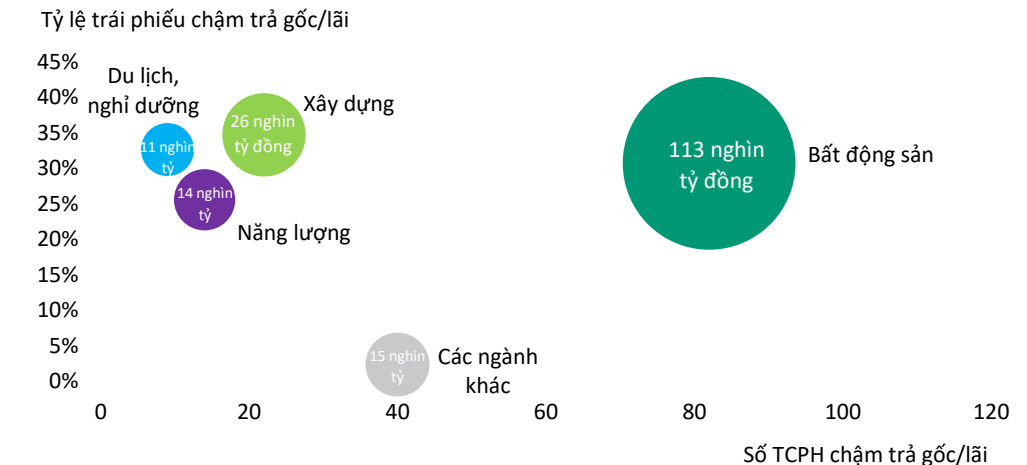
Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 3: Tỷ lệ trái phiếu chậm trả gốc/lãi và giá trị trái phiếu đang lưu hành



Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 4: Trái phiếu chậm trả gốc/lãi theo các nhóm ngành



* Kích thước hình tròn thể hiện quy mô giá trị mệnh giá trái phiếu chậm trả gốc/lãi lũy kế từ tháng 4/2022

Nguồn: Vietnam Investors Service

³ Vui lòng tham khảo tại đây [Triển vọng tín nhiệm 2024: Lãi suất thấp và sự hỗ trợ của chính phủ sẽ giúp hồi phục hoạt động kinh doanh và làm giảm bớt tác động tiêu cực từ những bất ổn bên ngoài \(12/12/2023\)](#)

* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật tính đến ngày cuối cùng của tháng 3 năm 2024, trừ khi có ghi chú khác. Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 5: Danh sách trái phiếu chậm trả gốc/lãi phát sinh mới trong tháng 3/2024

Thông tin chung			Các Điều khoản và Điều kiện quan trọng của Trái phiếu								Thông tin chi tiết về tình hình chậm trả gốc/Lãi					
Mã trái phiếu	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Phương thức thanh toán	Lãi suất phát hành	Thứ tự thanh toán	Hình thức bảo đảm	Tổ chức lưu ký	Ngày chậm trả gốc/lãi	Ngày thông báo trên HNX	Chậm trả	Lần đầu TCPH chậm trả gốc/lãi	Dư nợ gốc chậm trả (tỷ đồng)	Tổng dư nợ trái phiếu đang lưu hành của TCPH (tỷ đồng)
TIBCH2124001	CT TNHH ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN THỦ THIÊM	Bất động sản dân cư	1,000	11-03-21	11-03-24	Cố định-Hàng quý	11%	Ưu tiên	Bất động sản, chứng khoán	ABS	11-03-24	19-03-24	Gốc & Lãi	Lần đầu	97	97

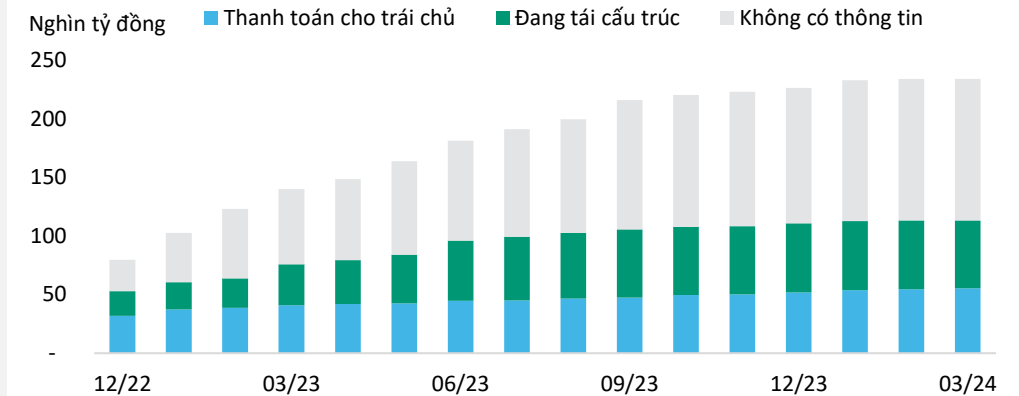
Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

Tái cấu trúc nợ

Tỷ lệ thu hồi đối với trái phiếu chậm trả tăng trong tháng 3/2024

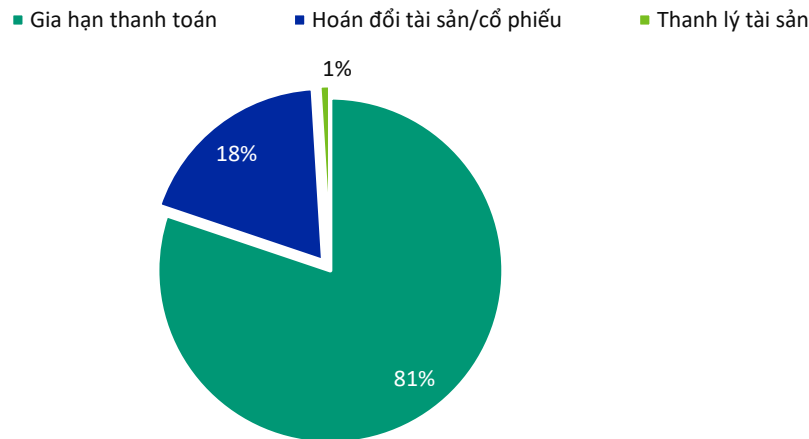
- » Tháng 3/2024, có ba TCPH thanh toán tiền gốc của trái phiếu chậm trả cho trái chủ với tổng giá trị là 2.2 nghìn tỷ đồng. Trong số đó, CTCP Hưng Thịnh Investment đã mua lại trước hạn toàn bộ tiền gốc trái phiếu trị giá 2 nghìn tỷ đồng sau khi không trả lãi đúng hạn vào tháng 1/2024. Hai TCPH chậm trả gốc/lãi còn lại thuộc nhóm ngành Bất động sản là Sông Hồng Hoàng Gia và Bất động sản S-Homes đã trả nợ một phần gốc và sẽ trả phần còn lại theo từng đợt.
- » Tỷ lệ thu hồi đối với trái phiếu chậm trả toàn thị trường do đó tăng lên 13% tính đến cuối tháng 3/2024 so với mức 12% cuối tháng trước đó.

Hình 6: Tình hình tái cấu trúc nợ của trái phiếu chậm trả gốc/lãi



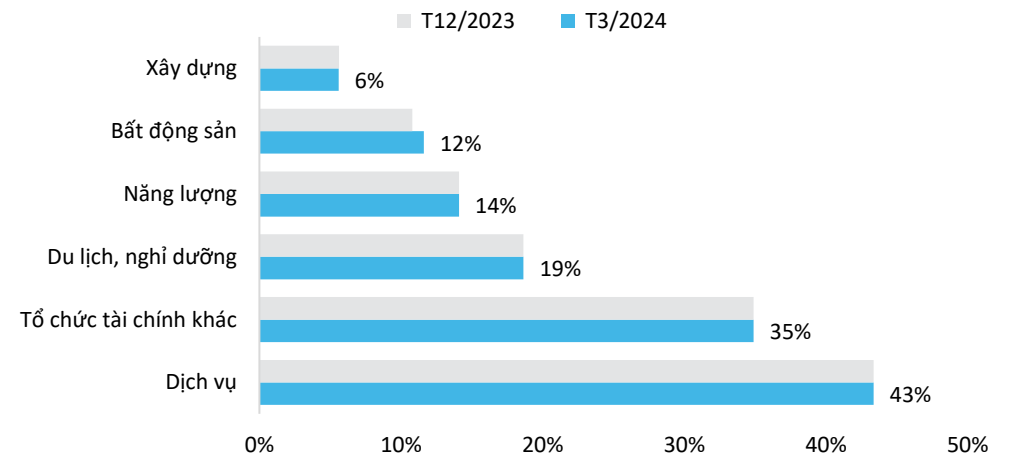
Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 7: Tình trạng các trái phiếu đang tái cấu trúc nợ tại cuối tháng 3/2024



Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 8: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo nhóm ngành



Ghi chú: Chúng tôi ước tính tỷ lệ thu hồi dựa trên giá trị mệnh giá trái phiếu đã được trả cho nhà đầu tư so với tổng giá trị trái phiếu chậm trả gốc/lãi đã phát sinh.

Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 9: Các hoạt động tái cấu trúc trái phiếu chậm trả được công bố trong tháng 3/2024

Thông tin chung			Các Điều khoản và Điều kiện quan trọng của Trái phiếu									Chi tiết về hoạt động tái cấu trúc nợ				
Mã trái phiếu	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Phương thức thanh toán	Lãi suất phát hành	Thứ tự thanh toán	Hình thức bảo đảm	Tổ chức lưu ký	Ngày bắt đầu chậm trả gốc/lãi	Ngày thông báo tái cấu trúc trên HNX	Loại hình tái cấu trúc	Giá trị tái cấu trúc (tỷ đồng)	Giá trị còn lại sau tái cấu trúc (tỷ đồng)	
H39CH2229001	CTCP HƯNG THỊNH INVESTMENT	Bất động sản dân cư	2,000	12-03-22	12-03-29	Thả nổi – Hàng năm	Năm đầu: 9% Các năm sau: lãi tiền gửi 12T + 3%	Ưu tiên	Bất động sản	TPBS	15-01-24	12-03-24	Thanh toán toàn bộ	2,000	0	
SHHCH2125001	CTCP SÔNG HỒNG HOÀNG GIA	Bất động sản dân cư	488	18-06-21	27-10-25	Thả nổi – Hàng quý	Năm đầu: 10.2% Các năm sau: lãi tiền gửi 24T + 3.4%	Ưu tiên	Dự án của TCPH, cổ phiếu	MBS	20-03-23	15-03-24	Thanh toán một phần	40	150	
SSHCH2123001	CTCP ĐẦU TƯ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN S-HOMES	Bất động sản dân cư	2,400	10-09-21	10-09-25	Thả nổi – Hàng quý	Năm đầu: 10% Các năm sau: lãi tiền gửi 12T + 4.5%	Ưu tiên	Dự án của TCPH, cổ phiếu	TVSI	11-09-23	11-03-24	Thanh toán một phần	237	1,695	

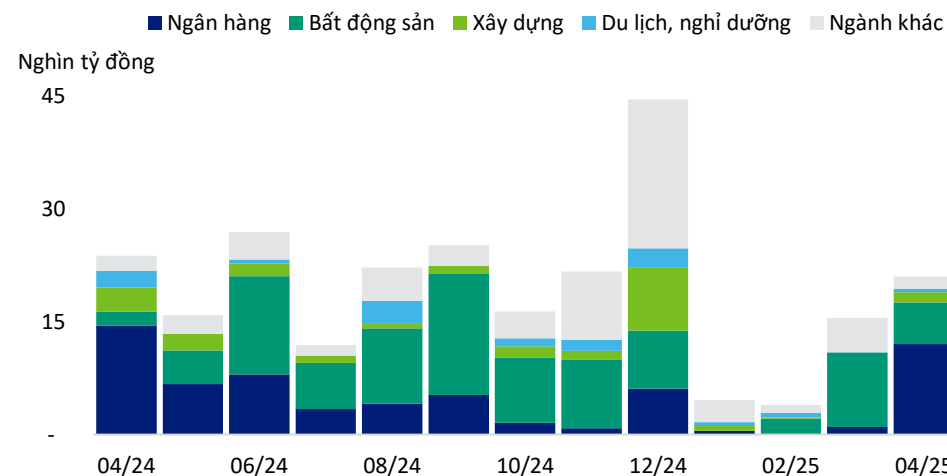
Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

Trái phiếu có rủi ro cao

Chúng tôi ước tính lượng trái phiếu có rủi ro cao trong tháng 4/2024 là 3 nghìn tỷ đồng

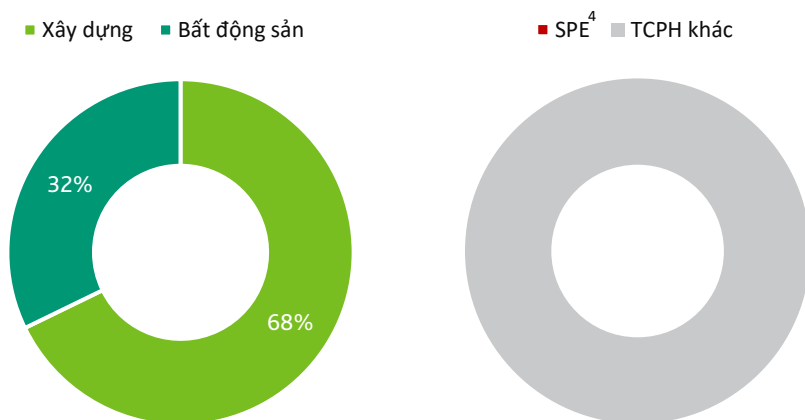
- » Có 31 mã trái phiếu đáo hạn có giá trị 23.5 nghìn tỷ đồng sẽ đáo hạn trong tháng 4/2024, trong đó 60% thuộc nhóm ngành Ngân hàng. Trong số trái phiếu đáo hạn, trái phiếu do CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn phát hành tổng mệnh giá 500 tỷ đồng đã chậm thanh toán lãi trong năm 2023. Trái phiếu này được đảm bảo bằng tài sản của Hải Giang Merry Land, dự án bất động sản nghỉ dưỡng tại Quy Nhơn được mua lại từ Vinpearl vào năm 2018.
- » Chúng tôi ước tính khoảng 10% giá trị trái phiếu đáo hạn trị giá 3 nghìn tỷ đồng có rủi ro cao chậm trả gốc/lãi. Những trái phiếu này được phát hành bởi các TCPH có biên lợi nhuận EBITDA ở mức thấp trong 3 năm gần đây (<10%) và có nguồn tiền mặt để trả nợ đến hạn thấp (<0,5 lần). Trong số đó, CTCP Đầu tư Xây dựng Trung Nam đã nhiều lần chậm trả lãi trái phiếu trong năm 2023.
- » Trong 12 tháng tới, khoảng 20% lượng trái phiếu đang lưu hành sẽ đáo hạn với tổng giá trị là 235 nghìn tỷ đồng. Chúng tôi ước tính 15% trong số này là trái phiếu có rủi ro cao, tập trung chính ở các ngành Bất động sản và Xây dựng.

Hình 10: Lượng trái phiếu đáo hạn hàng tháng theo nhóm ngành



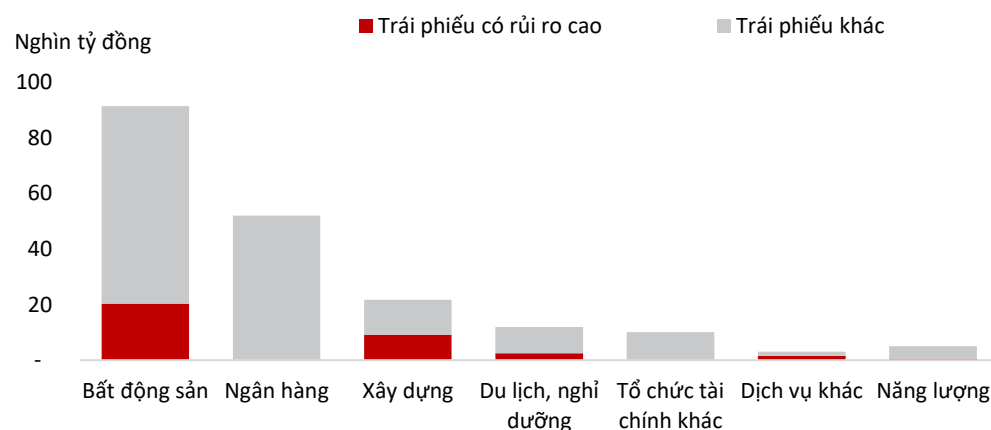
Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 11: Trái phiếu có rủi ro cao trong tháng 4/2024 theo nhóm ngành và theo loại hình doanh nghiệp



Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 12: Lượng trái phiếu đáo hạn trong 12 tháng tới theo các nhóm ngành và theo phân loại trái phiếu rủi ro cao



Nguồn: Vietnam Investors Service

⁴ SPE – Special purpose entities là những doanh nghiệp thành lập với mục đích chỉ để huy động vốn, không có dòng tiền đáng kể từ hoạt động kinh doanh và khả năng trả nợ ở mức rất yếu. Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo tại đây [Góc nhìn Thị trường TPDN: Xây dựng kỷ luật chặt chẽ hơn trên thị trường trái phiếu là điều kiện cần thiết để giá trị phát hành mới tăng trưởng bền vững và giảm dần tỉ lệ chậm trả gốc/lãi trong giai đoạn phát triển mới \(27/02/2024\)](#)

* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật tính đến ngày cuối cùng của tháng 3 năm 2024, trừ khi có ghi chú khác. Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm.

Hình 13: Danh sách trái phiếu đáo hạn trong tháng 4/2024

Thông tin chung			Các Điều khoản và Điều kiện quan trọng của Trái phiếu						Thông tin về trái phiếu đáo hạn và tổ chức phát hành							
Mã trái phiếu	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Thứ tự thanh toán	Hình thức bảo đảm	Tổ chức lưu ký	Giá trị trái phiếu (tỷ đồng)	Tổng giá trị trái phiếu của TCPH (tỷ đồng)	SPE	Chậm trả gốc/lãi	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Nợ/Vốn chủ sở hữu	Báo cáo tài chính gần nhất*
TPPH2124001	CTCP TÂN PHÚ VIỆT NAM	Hóa chất	150	01-04-21	01-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán	NSI	114	114	Không	Không	4	498	2.9x	T06-23
APHH2124001	CTCP TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS	Sản xuất	450	01-04-21	01-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán	SSV	302	615	Không	Không	-45	2,595	0.3x	T06-23
HQNC2124002	CTCP DỊCH VỤ GIẢI TRÍ HƯNG THỊNH QUY NHƠN	Bất động sản dân cư	500	02-04-21	02-04-24	Ưu tiên	Bất động sản, tài sản khác	VDS	500	7,500	Không	Có	-152	9.205	3.1x	T12-23
TNGCB2224003	CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM	Xây dựng	2,000	05-04-22	05-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán, tài sản khác	VND	2,000	5,119	Không	Có	242	23,561	0.9x	T12-22
KHGH2123001	CTCP TẬP ĐOÀN KHẢI HOÀN LAND	Bất động sản dân cư	300	05-10-21	05-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán	BVSC	300	840	Không	Có	104	5,244	0.3x	T06-23
ACBH2224002	NH TMCP Á CHÂU	Ngân hàng	1,000	05-04-22	05-04-24	-	Không bảo đảm	ACBS	1,000	38,030	Không	Không	16,045	70,956	9.1x	T12-23
VPBL2124003	NH TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	Ngân hàng	450	05-04-21	05-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	VPS	450	11,680	Không	Không	4,102	107,564	5.9x	T06-23
AGGH2224002	CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN AN GIA	Bất động sản dân cư	18	06-04-22	06-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán	MAS	18	318	Không	Không	460	2,876	0.5x	T12-23
BHCH2124002	CTCP NĂNG LƯỢNG BẮC HÀ	Năng lượng	200	06-04-21	06-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	VND	200	600	Không	Không	32	751	1.7x	T06-23
NTGCH2124001	CTCP TẬP ĐOÀN NGỌC THIÊN GLOBAL	Khai khoáng	300	08-04-21	08-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán	HDS	300	753	Không	Không	8	1,577	8.6x	T12-21
VPBL2124005	NH TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	Ngân hàng	500	12-04-21	12-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	VPS	500	11,680	Không	Không	4,102	107,564	5.9x	T06-23
CLACH2124001	CT TNHH ĐẦU TƯ CAM LÂM	Xây dựng	641	14-04-21	14-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	EVS	641	1,140	Không	Không	Số liệu tài chính chưa công bố trên HNX			
CIIB2124001	CTCP ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Xây dựng	590	14-04-21	14-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	-	590	5,811	Không	Không	370	8,505	2.9x	T12-23
VPIB2124002	CTCP ĐẦU TƯ VĂN PHÚ – INVEST	Bất động sản dân cư	200	15-04-21	15-04-24	Ưu tiên	Chứng khoán	VCBS	179	1,762	Không	Không	406	3,922	2.0x	T06-23
VPLB1924001	CTCP VINPEARL	Du lịch, nghỉ dưỡng	1,000	17-04-19	17-04-24	Ưu tiên	Không có thông tin	TCBS	1,000	2,000	Không	Không	-1,186	8,338	6.6x	T06-23
BIDL2224019	NH TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	Ngân hàng	1,500	20-07-22	20-04-24	-	Không bảo đảm	BID	1,500	65,144	Không	Không	11,109	114,152	17.6x	T06-23

* Số liệu tài chính của TCPH được cập nhật gần nhất tại <https://cbonds.hnx.vn/>

Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

Hình 13: Danh sách trái phiếu đáo hạn trong tháng 4/2024 (tiếp theo)

Thông tin chung			Các Điều khoản và Điều kiện quan trọng của Trái phiếu						Thông tin về trái phiếu đáo hạn và tổ chức phát hành							
Mã trái phiếu	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Thứ tự thanh toán	Hình thức bảo đảm	Tổ chức lưu ký	Giá trị trái phiếu (tỷ đồng)	Tổng giá trị trái phiếu của TCPH (tỷ đồng)	SPE	Chậm trả gốc/lãi	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Nợ/Vốn chủ sở hữu	Báo cáo tài chính gần nhất*
BIDL2224020	NH TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	Ngân hàng	1,500	21-07-22	21-04-24	-	Không bảo đảm	BID	1,500	65,144	Không	Không	11,109	114,152	17.6x	T06-23
VPLB2024002	CTCP VINPEARL	Du lịch, nghỉ dưỡng	1,000	22-04-19	22-04-24	Ưu tiên	Không có thông tin	TCBS	1,000	2,000	Không	Không	-1,186	8,338	6.6x	T06-23
ACBH2124001	NH TMCP Á CHÂU	Ngân hàng	1,000	22-04-21	22-04-24	-	Không bảo đảm	ACBS	1,000	38,030	Không	Không	16,045	70,956	9.1x	T12-23
VPBL2124008	NH TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	Ngân hàng	1,000	22-04-21	22-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	VPS	1,000	11,680	Không	Không	4,102	107,564	5.9x	T06-23
ACBH2124002	NH TMCP Á CHÂU	Ngân hàng	2,000	26-04-21	26-04-24	-	Không bảo đảm	ACBS	2,000	38,030	Không	Không	16,045	70,956	9.1x	T12-23
ACBH2224003	NH TMCP Á CHÂU	Ngân hàng	2,000	28-04-22	26-04-24	-	Không bảo đảm	ACBS	2,000	38,030	Không	Không	16,045	70,956	9.1x	T12-23
VPBL2124009	NH TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	Ngân hàng	1,000	26-04-21	26-04-24	Ưu tiên	Không bảo đảm	VPS	1,000	11,680	Không	Không	4,102	107,564	5.9x	T06-23
GANCH2124001	CTCP TƯ VẤN GIA AN	Bất động sản dân cư	650	27-04-21	27-04-24	Ưu tiên	Bất động sản, chứng khoán	BSI	650	650	Không	Không	-6	256	2.8x	T06-23
VIBL2124002	NH TMCP QUỐC TẾ VIỆT NAM	Ngân hàng	1,500	27-04-21	27-04-24	-	Không bảo đảm	VND	1,500	18,108	Không	Không	8,563	37,940	9.8x	T12-23
VPFCH2224002	CTTC TNHH NGÂN HÀNG VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG SMBC	Tổ chức tài chính khác	200	28-04-22	28-04-24	-	Không bảo đảm	VPS	200	1,400	Không	Không	-2,996	10,250	5.4x	T06-23
SBVCL2224001	NGÂN HÀNG TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM	Ngân hàng	1,000	28-04-22	28-04-24	-	Không bảo đảm	Shinhan Bank	1,000	2,800	Không	Không	2,392	27,614	4.7x	T06-23
HAJCH2224001	CTCP HỘI AN INVEST	Du lịch, nghỉ dưỡng	200	29-04-22	29-04-24	Ưu tiên	Bất động sản, chứng khoán	APS	200	950	Không	Không	234	2,736	0.4x	T06-23
KSBH2124001	CTCP KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG	Khai khoáng	350	29-04-21	29-04-24	Ưu tiên	Bất động sản, chứng khoán	NSI	280	280	Không	Không	60	1,988	1.2x	T06-23
VPFCH2224003	CTTC TNHH NGÂN HÀNG VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG SMBC	Tổ chức tài chính khác	300	29-04-22	29-04-24	-	Không bảo đảm	VPS	300	1,400	Không	Không	-2,996	10,250	5.4x	T06-23

* Số liệu tài chính của TCPH được cập nhật gần nhất tại <https://cbonds.hnx.vn/>

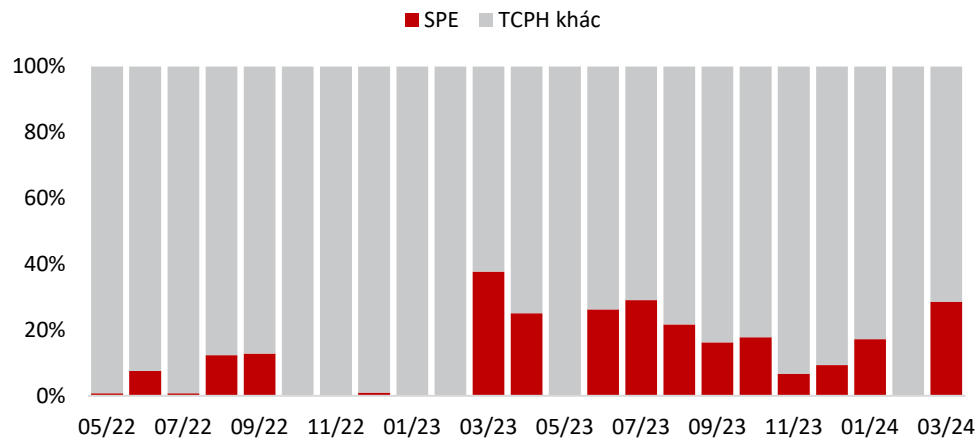
Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

Phát hành mới

Phát hành mới trong tháng 3/2024 tăng từ mức đáy trong 2 tháng đầu năm 2024

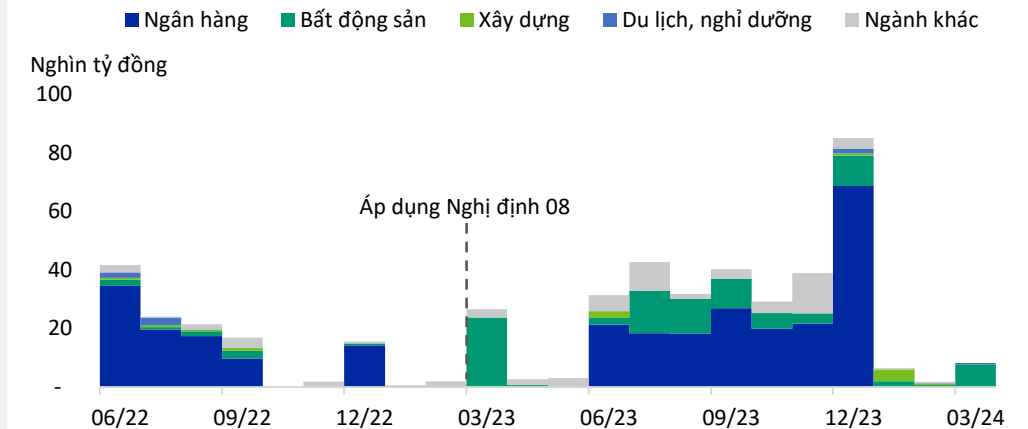
- » Lượng phát hành TPDN mới trong tháng 3/2024 là 8.8 nghìn tỷ đồng, tăng so với tháng trước (2.8 nghìn tỷ đồng). Phần lớn lượng phát hành mới trong tháng 3 năm 2024 đến từ nhóm ngành Bất động sản dân cư và có kỳ hạn ngắn từ ba năm trở xuống.
- » Chúng tôi nhận thấy có khoảng 30% lượng trái phiếu phát hành trong tháng 3 đến từ Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hải Đăng, là doanh nghiệp dạng SPE được thành lập vào tháng 8/2022 có vốn góp từ Vinhomes. Trái phiếu kỳ hạn 3 năm do đơn vị này phát hành có lãi suất 10%, thấp hơn mức lãi suất 12% của trái phiếu cùng kỳ hạn của Vinhomes cũng phát hành trong tháng 3/2024.
- » Tổng lượng phát hành mới trong Q1 2024 là 18 nghìn tỷ đồng, thấp hơn nhiều so với trung bình các quý năm 2023 (85 nghìn tỷ đồng). Chúng tôi kỳ vọng lượng phát hành mới sẽ tăng trong Q2/2024 với động lực chính từ nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản⁵.

Hình 15: Phát hành mới hàng tháng theo loại hình doanh nghiệp



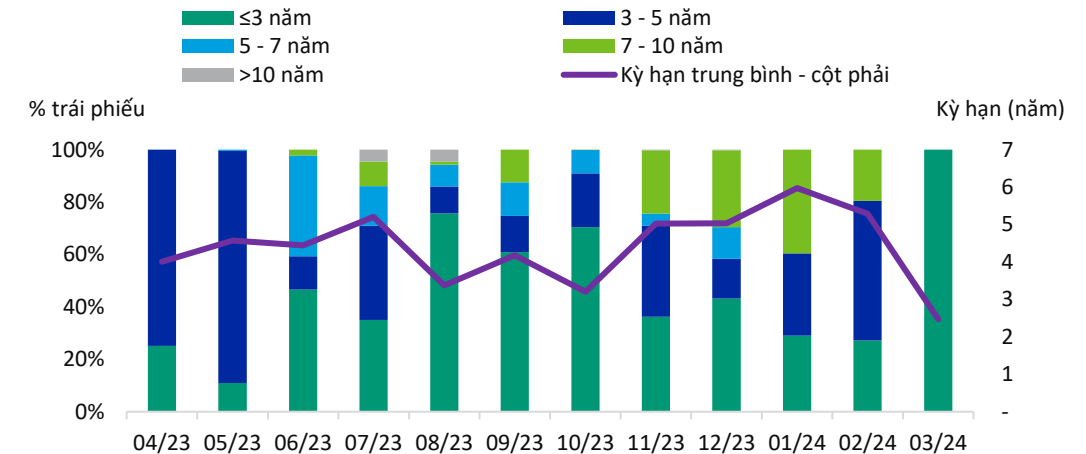
Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 14: Trái phiếu phát hành mới hàng tháng theo nhóm ngành



Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 16: Cấu trúc kỳ hạn của các TPDN phát hành mới



Nguồn: Vietnam Investors Service

⁵ Vui lòng tham khảo tại đây [Góc nhìn Thị trường TPDN: Xây dựng kỷ luật chặt chẽ hơn trên thị trường trái phiếu là điều kiện cần thiết để giá trị phát hành mới tăng trưởng bền vững và giảm dần tỉ lệ chậm trả gốc/lãi trong giai đoạn phát triển mới \(27/02/2024\)](#)

Hình 17: Danh sách phát hành mới tháng 3/2024

Mã trái phiếu	Thông tin chung		Các Điều khoản và Điều kiện quan trọng của Trái phiếu										Thông tin thêm về đợt phát hành		
	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Phương thức thanh toán	Lãi suất phát hành	Quyền chọn đính kèm	Hình thức bảo đảm	Thứ tự thanh toán	Tổ chức lưu ký	Hình thức phát hành	SPE	Giá trị TP phát hành 12 tháng gần nhất của TCPH (tỷ đồng)	
HDRCB2425001	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN HẢI ĐĂNG	Bất động sản dân cư	1,300	12-03-24	12-09-25	Cố định – Hàng quý	9.8%	TCPH được mua lại	Tài sản khác	Ưu tiên	TCBS	Riêng lẻ	Có	2,500	
HDRCB2425002	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN HẢI ĐĂNG	Bất động sản dân cư	1,200	12-03-24	12-03-27	Cố định – Hàng quý	10%	TCPH được mua lại	Tài sản khác	Ưu tiên	TCBS	Riêng lẻ	Có	2,500	
VACCB2426001	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT AN	Bất động sản dân cư	1,250	12-03-24	12-03-26	Thả nổi – 6 tháng	Năm đầu: 9.8% Các năm sau: Lãi suất cơ sở + 5%	TCPH được mua lại	Tài sản khác	Ưu tiên	TCBS	Riêng lẻ	Không	1,250	
LHTCB2427002	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DU LỊCH LẠC HỒNG	Du lịch, nghỉ dưỡng	495	21-03-24	21-03-27	Thả nổi – Hàng quý	Năm đầu: 9% Các năm sau: lãi tiền gửi 12T + 4.3%	TCPH được mua lại	Bất động sản, dự án	Ưu tiên	TCBS	Riêng lẻ	Không	610	
VHMB2427001	CTCP VINHOMES	Bất động sản dân cư	3,000	25-03-24	25-03-27	Cố định – Hàng quý	12%	TCPH được mua lại	Không bảo đảm	Ưu tiên	TCBS	Riêng lẻ	Không	19,530	
VHMB2427002	CTCP VINHOMES	Bất động sản dân cư	1,000	25-03-24	25-03-27	Cố định – Hàng quý	12%	TCPH được mua lại	Không bảo đảm	Ưu tiên	TCBS	Riêng lẻ	Không	19,530	
VDSH2425001	CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	Tổ chức tài chính khác	500	04-03-24	04-03-25	Cố định – Hàng tháng	8.3%	TCPH được mua lại	Không bảo đảm	Ưu tiên	VDS	Riêng lẻ	Không	2,776	

Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

© 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM (“VIS RATING”). Đã đăng ký bản quyền.

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ “CÁC ẮN PHẨM”) CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM (“CÁC ĐÁNH GIÁ”), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ QUAN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG QUAN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (“CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING”)) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở “NGUYÊN TRẠNG” mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề “Công Khai Thông Tin Doanh Nghiệp”.